

Số: 996/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 297/NQ-UBTVQH14 ngày 02 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về khoa học, công nghệ nhằm thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn 2015 - 2020, trong đó chú trọng đẩy mạnh công nghiệp hỗ trợ và cơ khí chế tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2018;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (viết tắt là Đề án) với những nội dung chính sau đây:

I. MỤC TIÊU ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu chung

a) Phát triển hạ tầng đo lường quốc gia theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng hội nhập quốc tế và nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho hoạt động doanh nghiệp, phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của Việt Nam, phù hợp với quy hoạch phát triển bộ ngành và địa phương.

b) Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên; xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình bảo đảm đo lường tại doanh nghiệp; tăng cường hoạt động đo lường gắn chặt với hoạt động doanh nghiệp.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động đa dạng các nguồn lực trong xã hội để đóng góp phát triển hoạt động đo lường.

d) Xây dựng và áp dụng hiệu quả bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

đ) Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến sâu rộng về vai trò, tầm quan trọng hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025:

- Phát triển hạ tầng đo lường quốc gia đáp ứng công nhận đủ 41 chuẩn đo lường quốc gia theo quy hoạch đã được phê duyệt; công nhận ít nhất 200 phép đo hiệu chuẩn được quốc tế thừa nhận trong khuôn khổ Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau toàn cầu về đo lường (CIPM-MRA);

- Thống nhất chung định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật đo lường từ cấp quốc gia đến cấp bộ ngành, địa phương;

- Phát triển được ít nhất 100 chất chuẩn, chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho doanh nghiệp;

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường ít nhất 10.000 cán bộ tham gia hoạt động đo lường;

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo cho ít nhất 50.000 doanh nghiệp bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân;

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường ít nhất 1000 phòng thí nghiệm được công nhận trong cả nước cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

b) Đến năm 2030:

- Phát triển hạ tầng đo lường quốc gia đáp ứng công nhận ít nhất 300 phép đo hiệu chuẩn được quốc tế thừa nhận trong khuôn khổ Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau toàn cầu về đo lường (CIPM-MRA);

- Phát triển được ít nhất 250 chất chuẩn, chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho doanh nghiệp;

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường ít nhất 20.000 cán bộ tham gia hoạt động đo lường;

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo cho ít nhất 100.000 doanh nghiệp bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân;

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường ít nhất 2000 phòng thí nghiệm được công nhận trong cả nước cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN

1. Đổi mới, sửa đổi chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp:

- Xây dựng, ban hành Danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế đến năm 2025; rà soát, bổ sung Danh mục đến năm 2030;

- Xây dựng, ban hành bổ sung chính sách tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho hoạt động đo lường; thúc đẩy xã hội hóa hoạt động đo lường; nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy thương mại hóa các sản phẩm từ kết quả nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ đo lường;

- Rà soát, bổ sung phương tiện đo, chuẩn đo lường, chất chuẩn vào Danh mục các sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển;

- Xây dựng, ban hành bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

2. Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường quốc gia:

- Xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật đo lường cấp quốc gia và các ngành lĩnh vực theo hướng đồng bộ, hiện đại và đáp ứng hội nhập quốc tế;

- Phát triển mạng lưới các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đáp ứng các yêu cầu của bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để phục vụ nhu cầu về đo lường của doanh nghiệp;

- Tập trung phát triển hạ tầng đo lường cấp quốc gia; duy trì hệ thống chuẩn đo lường quốc gia, đảm bảo độ chính xác và tính liên kết chuẩn đo lường quốc gia của Việt Nam tới chuẩn đo lường quốc gia, chuẩn đo lường quốc tế có độ chính xác cao hơn của các Viện đo lường quốc gia trong khu vực và trên thế giới;

- Tăng cường công tác nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng về khoa học công nghệ đo lường;

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường ở trong và ngoài nước cho các cán bộ tham gia hoạt động đo lường của các bộ ngành, địa phương và doanh nghiệp;

- Tăng cường nghiên cứu phát triển, thương mại hóa chất chuẩn, chuẩn đo lường, phương tiện đo phù hợp tiêu chuẩn quốc tế để đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác trong nước và hướng tới xuất khẩu.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường:

- Tăng cường phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường;

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực.

4. Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa:

- Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo;

- Hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đáp ứng yêu cầu của bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo;

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, ứng dụng công nghệ đo lường tiên tiến trong quá trình sản xuất theo quy định pháp luật hiện hành.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế:

- Tham gia tích cực vào hoạt động của các tổ chức quốc tế và khu vực về đo lường hiện Việt Nam là thành viên;

- Đẩy mạnh trao đổi, hợp tác nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ với các cơ quan, tổ chức đo lường các quốc gia/nền kinh tế trong khu vực và thế giới;

- Mở rộng tham gia đàm phán, ký kết các thỏa thuận song phương và đa phương nhằm thừa nhận lẫn nhau kết quả đo, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, sản phẩm hàng hóa tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại.

6. Tập trung đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động đo lường:

- Tổ chức diễn đàn đo lường doanh nghiệp Việt Nam thường niên, hội nghị khoa học kỹ thuật đo lường toàn quốc định kỳ 5 năm và các hội nghị, hội thảo liên quan; tổ chức thi đua, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện tốt hoạt động đo lường;

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội về hoạt động đo lường nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án:

- Kinh phí thực hiện Đề án gồm kinh phí từ ngân sách nhà nước, đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác;

- Nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án bao gồm: Đổi mới, sửa đổi chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp; tăng cường phát triển hạ tầng đo lường quốc gia; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường; triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa; tăng cường hợp tác quốc tế; đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động đo lường;

- Nguồn kinh phí chi đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ đầu tư phát triển hạ tầng đo lường quốc gia theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ của Đề án áp dụng theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

Điều 2. Tổ chức thực hiện Đề án

1. Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì xây dựng kế hoạch và triển khai các nội dung của Đề án; hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức sơ kết và tổng kết tình hình thực hiện Đề án; định kỳ hằng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai Đề án.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách nhằm tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp; hàng năm phê duyệt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia về đo lường; xây dựng và phê duyệt Danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường (sau đây viết tắt là Danh mục) đến năm 2025; rà soát, bổ sung Danh mục đến năm 2030; tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện chương trình đảm bảo đo lường theo tiêu chí nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế của doanh nghiệp theo từng ngành, lĩnh vực trong Danh mục.

c) Chủ trì xây dựng kế hoạch, dự toán, phân bổ và giao dự toán kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho hoạt động khoa học và công nghệ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai Đề án.

d) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương rà soát hạ tầng kỹ thuật đo lường bảo đảm thống nhất chung định hướng phát triển từ cấp quốc gia đến cấp bộ, ngành, địa phương nhằm hỗ trợ doanh nghiệp trong nước nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế.

đ) Ban hành, đưa vào triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường.

e) Phối hợp các bộ, cơ quan liên quan tham gia đàm phán các thỏa thuận song phương và đa phương về thừa nhận lẫn nhau kết quả đo trên cơ sở của Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau toàn cầu về đo lường.

2. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

a) Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, nhu cầu và điều kiện phát triển hoạt động đo lường của ngành, chủ trì, đề xuất và phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng và phê duyệt các nhiệm vụ thuộc Đề án trong phạm vi quản lý nhà nước theo thẩm quyền và quy định của pháp luật liên quan;

- Chủ trì, phối hợp Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện việc bảo đảm đo lường chính xác trong doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý nhà nước;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn về đo lường của doanh nghiệp khi tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu;

- Huy động, bố trí các nguồn kinh phí phù hợp để triển khai các nội dung của Đề án.

b) Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ bố trí kinh phí chi thường xuyên, chi đầu tư phát triển trên cơ sở kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện Đề án do Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng và khả năng cân đối ngân sách hàng năm.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

a) Căn cứ nhu cầu phát triển hoạt động đo lường tại địa phương, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

b) Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp hoạt động trong các ngành, lĩnh vực thuộc Danh mục và các doanh nghiệp tham gia hoạt động về đo lường trên địa bàn áp dụng triển khai các cơ chế chính sách theo nội dung của Đề án.

c) Định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu, tổ chức tổng kết, báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ Đề án trong phạm vi, thẩm quyền được giao, các vấn đề phát sinh cần giải quyết cho Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp dựa trên nhu cầu thực tế của doanh nghiệp, thành viên:

a) Tham gia phối hợp với các bộ ngành, địa phương để hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, hội, hiệp hội thành viên tham gia thực hiện nội dung của Đề án.

b) Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức tuyên truyền, phổ biến Đề án đến các doanh nghiệp liên quan để tham gia thực hiện.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: CN, NN, ĐMDN, KTTH, QHĐP, PL;
- Lưu: VT, KGVX (2).XH 110

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam